

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY ĐỨC
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2023/HS-ST
Ngày 25-9-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY ĐỨC, TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Triệu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Đức Minh và ông Nguyễn Đăng Hưng.

- Thư ký phiên tòa: Bà H'Ra Chen – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 36/2023/TLST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2023/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 18/2023/HSST-QĐ ngày 07 tháng 9 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 19/2023/HSST-QĐ ngày 15 tháng 9 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 20/2023/HSST-QĐ ngày 19 tháng 9 năm 2023, đối với bị cáo:

Triệu Tiến Th, sinh năm 2004 tại tỉnh Lạng Sơn; nơi cư trú: Thôn 5, xã QT, huyện TĐ, tỉnh Đắk Nông; trình độ văn hóa: 3/12; nghề nghiệp: Làm nông; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Dao; tôn giáo: không; con ông Triệu Sáng H và bà Dương Mẫn M; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/6/2023 đến nay – Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trịnh Quốc Kh – Luật sư văn phòng luật sư QA thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đắk Nông – có mặt.

- Bị hại:

Cháu Huỳnh Thị Kim H, sinh ngày 15/4/2009 – có mặt.

Địa chỉ: Bon B, xã ĐT, huyện TĐ, tỉnh Đắk Nông.

Người giám hộ cho cháu H: Ông Đỗ Th L, sinh năm 1967 – có mặt.

Địa chỉ: Bon B, xã ĐT, huyện TĐ, tỉnh Đắk Nông.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu H: Bà Bùi Thị H1 và bà

Nguyễn Thị X – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đắk Nông – đều vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh Triệu Tiến H2, sinh năm 1998 – có mặt.

Địa chỉ: Thôn 5, xã QT, huyện TĐ, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 11/2022, Triệu Tiến Th làm quen với cháu Huỳnh Thị Kim H (sinh ngày 15/4/2009, trú tại Bon B, xã Đắk R’Tih, huyện TĐ) thông qua mạng xã hội facebook, sau đó cả hai thường xuyên nhắn tin, gọi điện thoại nói chuyện và nảy sinh tình cảm yêu đương với nhau.

Khoảng 20 giờ ngày 11/5/2023, Triệu Tiến Th nhắn tin hẹn gặp cháu Huỳnh Thị Kim H thì cháu H đồng ý. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, Th điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 93P2-380.13 đến cổng nhà cháu H nên cả hai đứng nói chuyện. Sau đó, Th nói muốn quan hệ tình dục với cháu H, Th chở cháu H đến nhà nghỉ TL thuộc bon B, xã QT, huyện TĐ. Tại đây, Th thuê phòng nghỉ cuối cùng của dãy nhà nghỉ, cả hai cùng vào phòng và cùng đi tắm. Sau khi tắm xong, Th dùng bao cao su đeo vào dương vật, rồi bế cháu H lên giường, Th và cháu H ôm hôn và quan hệ tình dục khoảng 15 phút. Sau khi thực hiện hành vi quan hệ tình dục cả 2 tiếp tục ôm nhau ngủ. Khoảng hơn 05 giờ ngày 12/5/2023, Th chở cháu H về, trên đường đi Th mang theo bao cao su đã sử dụng ném xuống vực. Do thấy cháu H đi qua đêm không về nhà nên ông Đỗ Th L (sinh năm 1967, ông ngoại của cháu H) đã trình báo Công an xã QT và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Đức. Quá trình điều tra Triệu Tiến Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận giám định pháp y đối với trẻ em bị hoặc nghi bị xâm hại tình dục số 113/TDTE ngày 29/5/2023 của Trung tâm pháp y thuộc sở y tế tỉnh Đắk Nông kết luận: cháu Huỳnh Thị Kim H tại thời điểm giám định không tổn thương; màng trinh giãn rộng, rách cũ vị trí 5 giờ, 7 giờ, 9 giờ. Tại thời điểm giám định không có thai. Trên cơ thể cháu Huỳnh Thị Kim H hiện tại không có dấu vết tổn thương do ngoại lực tác động, tỷ lệ 0%.

Ngày 29/5/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Đức có Công văn số 97/CV-ĐTTH yêu cầu làm rõ cháu Huỳnh Thị Kim H màng trinh rách cũ là có từ thời gian nào? Tại Công văn số 14 ngày 01/6/2023 của Trung tâm pháp y thuộc sở y tế tỉnh Đắk Nông trả lời: Vết rách màng trinh của cháu Huỳnh Thị Kim H tại thời điểm giám định là vết rách màng trinh cũ đã tạo sẹo hoàn toàn, vết rách màng trinh của cháu Huỳnh Thị Kim H xảy ra khoảng từ 10 ngày trở lên.

Cáo trạng số 35/CT-VKS-TĐ ngày 01/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức đã truy tố bị cáo Triệu Tiến Th về tội “*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*” quy định tại khoản 1 Điều 145 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Triệu Tiến Th đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như tại Cơ quan điều tra và thừa nhận Cáo trạng của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức truy tố bị cáo về tội “*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*” theo khoản 1 Điều 145 Bộ luật Hình sự là đúng, không oan.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Triệu Tiến Th phạm tội: “*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*”. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 145; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Triệu Tiến Th từ 15 đến 18 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án cháu H và người giám hộ yêu cầu bị cáo bồi thường tổn thất sức khỏe, danh dự, nhân phẩm và uy tín số tiền 60.000.000đ, bị cáo và gia đình đã bồi thường được số tiền 10.000.000đ, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét yêu cầu bồi thường theo quy định của pháp luật.

Về vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 93P2 – 38013 mà Th chở cháu H đến nhà nghỉ, quá trình điều tra xác định chiếc xe là của anh Triệu Tiến H2, anh H2 không biết Th dùng chiếc xe vào việc phạm tội nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức đã trả lại cho anh Triệu Tiến H2 là đúng quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Triệu Tiến Th không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo đồng ý với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh đối với bị cáo Triệu Tiến Th, tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất vì bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, bị cáo phạm tội do lạc hậu, bị cáo Th khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và đã tác động gia đình bồi thường khắc phục một phần hậu quả cho bị hại, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn và người bị hại cũng có một phần lỗi dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo được quy định tại các điểm b, h, i, m, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị hại và người giám hộ đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Triệu Tiến Th mức hình phạt theo quy định của pháp luật. Về trách nhiệm dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải bồi thường số tiền 60.000.000đ.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại cho rằng: Hành vi giao cấu của bị cáo Triệu Tiến Th với cháu Huỳnh Thị Kim H là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự, gây hoang mang đến quần chúng nhân dân tại địa phương và trực tiếp xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm, sự phát triển bình thường về tâm, sinh lý của cháu Huỳnh Thị Kim H được pháp luật bảo vệ. Tại thời điểm thực hiện hành vi giao cấu với bị hại, bị cáo Triệu Tiến Th có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp với bị hại. Vì vậy, đề nghị cách ly bị cáo một thời gian mới đủ để răn đe, giáo dục bị cáo trở Th công dân tốt cho xã hội.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu bồi thường của gia đình bị hại, buộc bị cáo bồi thường số tiền 60.000.000đ, được trừ đi số tiền 10.000.000đ gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với tài liệu, chứng cứ được thu thập lưu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa và phù hợp với các tình tiết khách quan của vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 23 giờ ngày 11/5/2023, tại nhà nghỉ TL thuộc bon B, xã QT, huyện TĐ, tỉnh Đắk Nông, Triệu Tiến Th đã có hành vi quan hệ tình dục với cháu Huỳnh Thị Kim H, sinh ngày 15/4/2009 (14 tuổi 27 ngày) 01 lần. Sau đó, hành vi của bị cáo bị phát hiện.

Hành vi của bị cáo Triệu Tiến Th đã đủ yếu tố cấu Th tội “*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*” theo quy định tại khoản 1 Điều 145 Bộ luật Hình sự.

Điều 145 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào đủ 18 tuổi trở lên mà giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi, nếu không thuộc trường hợp quy định tại Điều 142 và Điều 144 của Bộ luật này, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm”.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội do bị cáo Triệu Tiến Th gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe, danh dự của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường của bị hại, gây ảnh hưởng xấu trong dư luận. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng do ý thức xem thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi, vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt đủ nghiêm trọng xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã cùng gia đình bồi thường khắc phục một phần hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm

hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự mà bị cáo được hưởng, cần áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, nhằm giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[7] Xét quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức về tội danh và mức hình phạt đối với bị cáo Triệu Tiến Th là có căn cứ, phù hợp, cần chấp nhận.

[8] Xét quan điểm đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, i, m khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là chưa phù hợp.

Xét quan điểm của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại về hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị hại và người giám hộ yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 60.000.000đ tổn thất sức khỏe, danh dự, nhân phẩm và uy tín, bị cáo không đồng ý mức yêu cầu bồi thường, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy, đối với yêu cầu bồi thường về sức khỏe của bị hại, do không có thiệt hại về sức khỏe nên không xem xét.

Đối với yêu cầu bồi thường về danh dự, nhân phẩm của bị hại và người giám hộ là có căn cứ nhưng chưa phù hợp với quy định tại Điều 592 Bộ luật Dân sự, theo đó mức bồi thường tối đa không quá 10 lần mức lương cơ sở. Như vậy, chỉ có căn cứ buộc bị cáo bồi thường số tiền tương đương 10 lần mức lương cơ sở là 18.000.000đ.

[10] Về vật chứng: Đối với chiếc xe một tô biển kiểm soát 93P2 – 38013 mà Th chở cháu H đến nhà nghỉ, quá trình điều tra xác định chiếc xe là của anh Triệu Tiến H2, anh H2 không biết Th dùng chiếc xe vào việc phạm tội nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức đã trả lại cho anh Triệu Tiến H2 là phù hợp, cần chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo Triệu Tiến Th phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Triệu Tiến Th phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”.

Áp dụng khoản 1 Điều 145; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Triệu Tiến Th 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 16/6/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 13, Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 592 Bộ luật Dân sự. Buộc bị cáo Triệu Tiến Th phải bồi thường cho cháu Huỳnh Thị Kim H số tiền 18.000.000đ (Mười tám triệu đồng), được khấu trừ số tiền đã bồi thường là 10.000.000đ (Mười triệu đồng), bị cáo phải tiếp tục bồi thường số tiền 8.000.000đ (Tám triệu đồng). Người đại diện nhận tiền bồi thường là ông Đỗ Th L.

Áp dụng khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự để tính lãi suất chậm thi hành án.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Triệu Tiến Th phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng PV27 CA tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Tuy Đức;
- CA huyện Tuy Đức;
- Chi Cục THADS huyện Tuy Đức;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký, đóng dấu)

Nguyễn Xuân Triệu

